

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 10 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Vạn và bà Lê Lưu Hồng Hiếu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yên Như - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Đặng Văn N, sinh năm 1989, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ C, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD: 067089003764; con ông Đặng Văn Đ và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị L và 03 con (*con lớn 13 tuổi, con nhỏ 06 tuổi*); tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 31/8/2023, Công an phường N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 983/QĐ-XPHC về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, với hình thức phạt tiền 1.500.000đ (*chưa nộp phạt*); Nhân thân:

Ngày 07/9/2016, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC về hành vi “Không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định hoặc có nhưng đã hết hạn trên 03 tháng thuộc phạm vi cấp huyện quản lý” với hình thức phạt tiền 3.000.000đ, đã nộp phạt. Ngày 28/7/2017, Công an thị xã G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 52/QĐ-XPVPHC về hành vi “*hủy hoại tài sản*” với hình thức phạt tiền: 2.500.000đ, đã nộp phạt. Ngày 28/3/2019, Công an thị xã G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPVPHC về hành vi “*Đánh nhau*”, với hình thức phạt tiền 750.000đ, đã nộp phạt. Tại bản án số 59/2020/HS-ST ngày 03/9/2020 của TAND thành phố Gia Nghĩa xử phạt 1 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 18/4/2021 chấp hành xong, đã xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2024; hiện đang tạm giam - Có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1999; chị Nguyễn Hồng N1, sinh năm 2001; chị Ngô Thị Kim N2, sinh năm 1994; chị Nguyễn Thị Kiều M, sinh năm 1995 – đều vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/10/2024, Đặng Văn N liên hệ với một người dùng tài khoản Telegram có tên “*Tong Sai Gon*” (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua 10 chাম ma túy loại Ketamine và 10 viên ma túy thuốc lắc với giá 10.000.000đ.

Đến tối ngày 10/10/2024, N nhận được 01 thùng xốp kích thước khoảng (30x40)cm qua đường xe khách, N đem thùng xốp về nhà tại tổ dân phố C, phường N, thành phố G. Bên trong có 01 gói ma túy Ketamine và 10 viên ma túy thuốc lắc (*07 viên màu xanh hình răng cưa và 03 viên màu nâu xám hình quả lựu đạn*). N lấy ma túy Ketamine trong túi zipper lớn phân ra 04 túi zipper nhỏ có kích thước (2x1,8)cm rồi cất trong túi xách màu đen (*để chung với cân tiểu ly điện tử*) mục đích để bán cho người khác để kiếm lời, số ma túy Ketamine còn lại N cất cùng với 10 viên ma túy thuốc lắc đựng trong túi zipper kích thước (8,5x5)cm trong túi xách màu đen mục đích để sử dụng.

Từ ngày 10/10/2024 đến 21h00’ ngày 13/10/2024, N một mình sử dụng hết 6,5 viên ma túy thuốc lắc (*gồm 02 viên màu nâu xám và 4,5 viên màu xanh*) và khoảng 3 chাম ma túy Ketamine tại nhà thuộc tổ dân phố C, phường N, thành phố G.

Đến khoảng 02h00’ ngày 14/10/2024, N liên hệ với tài khoản zalo tên “*Huyền H*” của Nguyễn Thị Ngọc H rủ đến nhà N thì H đồng ý và nói còn có hai người bạn nữa thì N bảo rủ cả hai bạn của H đến. Sau đó, H dẫn thêm 02 người bạn của H là Nguyễn Hồng N1 và Ngô Thị Kim N2 đi cùng. Trong lúc chờ H, N1 và N2 đến, N lấy ma túy Ketamine đổ ra tờ tiền mệnh giá 1.000đ (*một nghìn đồng*), dùng bật lửa gas nấu ma túy. Sau khi nấu ma túy xong, N cầm đĩa có chứa ma túy Ketamine vào phòng và chuẩn bị loa, đèn, tờ tiền mệnh giá 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*) được cuộn thành ống hút để chuẩn bị sử dụng ma túy. Ngộ lấy 01 viên ma túy thuốc lắc màu nâu xám in hình quả lựu đạn từ trong túi xách màu đen sử dụng ½, phần còn lại N đem cất. Khoảng 30 phút sau, H, N2, N1 đến, N rủ 03 người này sử dụng ma túy thì cả 03 người đồng ý. Sau đó, N sử dụng thẻ nhựa ngân hàng kẻ ma túy Ketamine thành nhiều đường, rồi mở nhạc và sử dụng ma túy Kemamine trước. Sau đó, N đưa cho N1, H và N2 lần lượt sử dụng ma túy Ketamine. Mỗi người sử dụng khoảng 6-7 đường ma túy trên đĩa.

Khoảng 03h00’ cùng ngày, Nguyễn Thị Kiều M gọi điện qua ứng dụng Telegram cho N hỏi mua 02 chাম ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc thì N đồng ý bán với giá 3.000.000đ. Sau đó, N lấy 02 tép ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc màu xanh rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực nhà trọ của Mỹ thuộc tổ dân phố A, phường N giấu ma túy tại gốc cây trước phòng của Mỹ. Sau đó, N báo vị trí cất giấu ma túy cho M biết và đi về nhà để tiếp tục sử dụng ma túy cùng N2, N1, H. Khi hết ma túy Ketamine trên đĩa sứ, N lấy ma túy trong túi xách màu đen tiếp tục đổ ra đĩa, nấu ma túy rồi đưa cho N2, N1, H sử dụng. Phần ma túy còn lại N để ở nệm gần túi xách màu đen để sử dụng lần sau. Đến khoảng

04 giờ 30 phút cùng ngày, khi N, N2, N1, H đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang và tạm giữ các đồ vật, tài liệu liên quan.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- 01 đĩa sứ màu trắng, có đường kính 24cm, mặt trên đĩa sứ có bám chất bột màu trắng (*ngghi là ma túy Ketamine*) được bóc tách bỏ vào 01 túi zipper. Bên dưới đĩa sứ bám muội khói màu đen.

- 01 túi zipper trong suốt, có kích thước (8,5x5)cm, miệng túi có đường kẻ chỉ màu đỏ, bên trong túi có chứa chất rắn màu trắng (*ngghi là ma túy Ketamine*) được bỏ vào trong túi nilon ký hiệu NS3 23045 203.

- 01 tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 1.000đ, có đặc điểm phần mặt tờ tiền in hình con voi kéo gỗ có dấu hiệu tác động bởi nhiệt, phần mặt sau tờ tiền in hình chân dung bác H1 có bám dính chất màu trắng (*ngghi là ma túy Ketamine*) được bỏ vào trong túi nilon ký hiệu NS4 23090 416.

- 01 tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 20.000đ, được cuộn lại thành ống hút, hai đầu được cố định bằng vỏ điều thuốc lá màu xanh có chữ “No 555”, bên trong tờ tiền có bám dính chất màu trắng (*ngghi là ma túy Ketamine*) được bỏ vào trong túi nilon ký hiệu NS4 23090 417.

- 01 thẻ ngân hàng DCOM, màu vàng, mang tên “DANG VAN HAI”, trên bề mặt còn bám dính chất màu trắng (*ngghi là ma túy Ketamine*) được bỏ vào trong túi nilon ký hiệu NS3 23045 204.

- 01 bật lửa gas màu vàng trắng, 01 loa bluetooth hình trụ tròn, 01 đèn nháy màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 12 Promax của Đặng Văn N.

- Đặng Văn N tự nguyện giao nộp: 01 túi xách màu đen có nhãn hiệu “VERSACE PARFUMS”, có kích thước (22x16x11)cm và các đồ vật, tài liệu trong túi xách, gồm:

+ 01 túi zipper trong suốt, có kích thước (8,5x5)cm, miệng túi có đường kẻ chỉ màu đỏ, bên trong túi có 02 (hai) túi zipper trong suốt, có cùng kích thước (2x1,8)cm, miệng các túi đều có đường kẻ chỉ màu đỏ, bên trong 02 túi zipper chứa chất rắn màu trắng (*ngghi là chất ma túy*).

+ 01 túi zipper trong suốt, có kích thước (8,5x5)cm, miệng túi có đường kẻ chỉ màu đỏ, bên trong túi có 01 (một) viên nén màu nâu xám không rõ hình dạng kích thước lần lượt các cạnh (0,9x0,3x0,5x0,3)cm (*ngghi ma túy thuốc lắc*); 01 (một) viên nén màu xanh, không rõ hình dạng kích thước lần lượt (0,6x0,5x0,3x0,4)cm (*ngghi là ma túy thuốc lắc*).

+ 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, kích thước (6x12)cm.

+ 05 túi zipper trong suốt, kích thước (8,5x5)cm, miệng túi có sọc chỉ màu đỏ; 50 túi zipper trong suốt, kích thước (2x1,5)cm, miệng túi có sọc chỉ màu đỏ.

Tại Kết luận giám định số 483/KL-KTHS ngày 21/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận:

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 túi zipper, thu trên đĩa màu trắng gửi giám định là ma túy loại Ketamine; có khối lượng mẫu là **0,6125 gam**.

- Không đủ căn cứ kết luận chất rắn màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 1.000đ gửi giám định là ma túy.

- Chất rắn màu trắng bám dính trên tờ tiền 20.000đ được cuộn thành ống hút, hai đầu được cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá màu xanh có chữ “No 555”, gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng mẫu là **0,0032 gam**.

- Chất rắn màu trắng bám dính trên thẻ nhựa màu vàng, in chữ DCOM, mang tên DANG VAN HAI (*thẻ nhựa đựng trong túi niêm phong ký hiệu NS3 23045 204*) gửi giám định là ma túy loại Ketamine; có khối lượng mẫu là **0,0058 gam**.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi zipper chỉ đỏ, kích thước (8,5x5)cm (*túi zipper đựng trong túi niêm phong ký hiệu NS3 23045 203*) gửi giám định là ma túy loại Ketamine; có khối lượng mẫu là **0,9756 gam**.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 02 túi zipper chỉ đỏ cùng kích thước (2x1,8)cm gửi giám định là ma túy loại Ketamine; có khối lượng mẫu lần lượt là **0,3023 gam** và **0,3016 gam**.

- Chất rắn màu nâu xám, dạng cục, không rõ hình dạng, kích thước từng cạnh (0,9x0,3x0,5x0,3)cm đựng trong túi zipper chỉ đỏ, kích thước (8,5x5)cm (hai túi zipper đựng trong túi zipper chỉ đỏ, kích thước (8,5x5)cm) được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy loại MDMA, có khối lượng mẫu là **0,4014 gam**.

- Chất rắn màu xanh, dạng cục, không rõ hình dạng, kích thước từng cạnh (0,6x0,3x0,5x0,4)cm đựng trong túi zipper chỉ đỏ, kích thước (8,5x5)cm được niêm phong trong bì thư, gửi giám định là ma túy loại MDMA, có khối lượng mẫu là **0,1973 gam**.

*** Kết quả xét nghiệm về ma túy:** Đặng Văn N dương tính với ma túy loại Methamphetamine, MDMA (thuốc lắc) và Ketamine. Ngô Thị Kim N2, Nguyễn Hồng N1, Nguyễn Thị Ngọc H dương tính với ma túy loại Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-GN ngày 17 tháng 01 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Đặng Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn N phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn N từ **01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng 08 (tám) năm tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 03 tội, buộc bị cáo N chấp hành hình phạt chung

từ 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng 13 (mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ 25/9/2024.

* **Xử lý vật chứng:** Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; đĩa sứ, cân tiểu ly, túi zipper, túi xách, thẻ Ngân hàng và quẹt gas là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với iphone 12 Promax, loa bluetooth, đèn nháy, tiền Ngân hàng N3 là phương tiện, công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Khoảng 02h00' ngày 14/10/2024, Đặng Văn N đã có hành vi cung cấp chất ma túy, chuẩn bị địa điểm, công cụ cho Nguyễn Thị Ngọc H, Ngô Thị Kim N2, Nguyễn Hồng N1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình thuộc tổ dân phố C, phường N, thành phố G. Đến 04h30' cùng ngày, khi cả nhóm đang sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an bắt quả tang, thu giữ **0,9756 gam** ma túy loại Ketamine và khối lượng **0,5987 gam** ma túy MDMA là số ma túy Ngõ tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng. Áp dụng khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về phân trăm khối lượng ma túy quy đổi như sau:

Đối với chất MDMA $0,5987 \times 100/5 = 11,974\%$; Đối với chất Ketamin $0,9756 \times 100/20 = 4,878\%$, tổng số phần trăm là $11,974\% + 4,878\% = 16,834\%$ (dưới 100% quy định tại điểm I khoản 1 Điều 249). Do đó, xác định bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Trước đó, vào khoảng 03h00' cùng ngày 14/10/2023, N đã bán 02 chাম ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc với giá 3.000.000đ cho Nguyễn Thị Kiều M. Bị cáo N còn tàng trữ thêm khối lượng **0,6039 gam** ma túy Ketamine mục

đích để bán cho người khác kiếm lời. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đặng Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

...
Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...
b) Đối với 02 người trở lên;
...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lối sống buông thả mà vẫn thực hiện. Hành vi này xâm phạm đến trật tự quản lý chất ma túy của Nhà nước, không những gây tổn hại cho sức khỏe của bản thân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân của các loại tệ nạn xã hội khác. Không những vậy, bị cáo còn có nhân thân rất xấu, từng bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội; cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Đối với khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; đĩa sứ, cân tiểu ly, túi zipper, túi xách, thẻ Ngân hàng và quẹt gas là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với iphone 12 Promax, loa bluetooth, đèn nháy, tiền Ngân hàng N3 là phương tiện, công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[6] Một số vấn đề khác liên quan đến vụ án:

- Đối với hành vi của Nguyễn Thị Ngọc H, Ngô Thị Kim N2, Nguyễn Hồng N1 không tham gia vào việc bàn bạc sử dụng ma túy, không chuẩn bị công cụ, phương tiện, không cung cấp ma túy, địa điểm sử dụng ma túy nên không xử lý hình sự là có căn cứ.

- Đối với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có tài khoản telegram tên “Tong Sai Gon” tại TP Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này để triệu tập làm việc. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo đúng quy định pháp luật.

- Đối với Nguyễn Thị Kiều M mua ma túy của Đặng Văn N vào ngày 14/10/2024. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 73/QĐ-ĐCSKT-MT, ra Quyết định khởi tố bị can số 162/QĐ-ĐCSKT-MT ngày 23/10/2024 để điều tra về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” nên không đề cập trong vụ án này.

[7] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn N phạm các tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn N **02 (hai) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt của 03 tội, buộc bị cáo N chấp hành hình phạt chung là **12 (mười hai) năm tù**, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ 14/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Đối với khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; đĩa sù, cân tiểu ly, túi zipper, túi xách, thẻ Ngân hàng và quẹt gas là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với iphone 12 Promax, loa bluetooth, đèn nháy, tiền Ngân hàng N3 là phương tiện, công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

(Vật chứng có đặc điểm như tại biên bản giao vật chứng ngày 24/01/2025 giữa Công an thành phố G và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Công an thành phố Gia Nghĩa;
- CCTHADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Yến